**NỘI DUNG ÔN TẬP CSDL T5/2021**

**Cho CSDL QuanLyGiaoVu như sau:**



**YÊU CẦU:**

1. Tạo bảng KETQUA(namhoc, hocky,masv,mamh,lanthi,diemLT,diemTH)
2. Tạo rang buộc khóa ngoại cho bảng KETQUA
3. Tạo kiểm tra ràng buộc Check1 cho các cột DiemLT, DiemTH như sau: 0<=DiemLT<=10, 0<= DiemTH <=10
4. Thực thi file Insert\_ketqua.sql để them dữ liệu vào bảng KETQUA
5. Tạo kiểm tra ràng buộc Check2 cho cột NgaySinh bảng SinhVien như sau: Tính tới thời điểm hiện tại sinh viên nhập học phải lớn hơn 17 tuổi.
6. Tạo mới 1 bảng chứa danh sách điểm của môn ‘Cấu Trúc Dữ Liêu’ với lược đồ quan hệ  
   như sau:  
   **DIEM\_CTDL(masv, hosv, tensv,tenmh,diemLT,diemTH,namhoc,hocky,lanthi)**Sau đó, thêm vào bảng **DIEM\_CTDL** danh sách điểm của môn ‘Cấu Trúc Dữ Liêu’.
7. Cập nhật sotietLT=sotietLT+sotietTH và sotietTH=0 của môn ‘Sinh học đại cương’.
8. Xóa thông tin các sinh viên có **diemLT<5 và lanthi=1** ra khỏi bảng **DIEM\_CTDL**
9. Hiển thị danh sách các sinh viên được nhận học bổng, sắp xếp danh sách theo thứ tự  
   giảm dần.
10. Hiển thị danh sách các sinh viên thuộc các khoa có mã là 'CNTT', 'VL', 'QTKD', 'XD'.
11. Hiển thị danh sách mã sv, họ tên sv và tuổi của tất cả sinh viên, sắp xếp danh sách tăng  
    dần theo tuổi.
12. Hiển thị danh sách các sinh viên sinh quí 4, năm 1996.
13. Danh sách tên những môn học được tổ chức cùng ngày thi và cùng giờ thi trong học kỳ 1 năm ‘2014-2015’.
14. Danh sách mã số và tên của những giảng viên vừa phụ trách dạy lý thuyết vừa phụ trách dạy thực hành cho cùng một môn học.
15. Danh sách tên của những môn học có số tín chỉ lớn hơn số tín chỉ của môn ‘Cơ sở dữ liệu’.
16. Danh sách mã số, họ tên những sinh viên đứng đầu về điểm thi lý thuyết môn ‘Cơ sở dữ liệu’.
17. Danh sách tên của những môn học đứng đầu về số tín chỉ trong số những môn có số tiết lý thuyết bằng với số tiết thực hành.
18. Danh sách mã số và họ tên của những sinh viên có cùng điểm thi lần 1 môn ‘Cấu trúc dữ liệu’.
19. Tạo danh sách các sinh viên trùng tên với nhau.
20. Danh sách mã số, họ tên sinh viên và tên những môn học mà những sinh viên có đăng ký học và có kết quả thi.
21. Tạo danh sách có mã số, họ tên các giảng viên và mã môn học mà giảng viên được hoặc không được phân công giảng dạy lý thuyết trong năm 2014-2015.
22. Danh sách mã số, họ tên và số lượng thân nhân của mỗi giảng viên.
23. Danh sách mã số và họ tên giảng viên, tên khoa và tổng số lượng sinh viên của khoa mà giảng viên đang công tác.
24. Danh sách mã số và tên giảng viên và số môn học mà giảng viên đó được phân công giảng dạy lý thuyết trong học kỳ 1 năm ‘2014-2015’
25. Danh sách mã số và họ tên giảng viên có trên 2 thân nhân.
26. Cho biết mã số và họ tên trưởng khoa có tối thiểu hai thân nhân.
27. Danh sách tên của những môn học đã được phân công giảng dạy trong học kỳ 1 năm ‘2014-2015’ nhưng không có sinh viên đăng ký.
28. Danh sách tên của những sinh viên chưa đăng ký học môn ‘Cấu trúc dữ liệu’ trong học kỳ 1 năm ‘2014-2015’.
29. Danh sách những sinh viên của khoa Công nghệ thông tin đứng đầu về điểm lý thuyết trung bình.
30. Danh sách mã số môn học và số lượng sinh viên đăng ký theo từng môn học trong năm học ‘2014-2015’.
31. Danh sách tên của những môn học đứng đầu về số tín chỉ trong số những môn có số tiết lý thuyết bằng với số tiết thực hành.
32. Danh sách mã số và họ tên của những giảng viên đứng đầu về số lượng môn học được phân công giảng dạy lý thuyết trong học kỳ 1 năm ‘2014-2015’.